

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2017/DS-ST
Ngày 14 – 12 – 2017
V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lâm Hoài Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Cúc.

Ông Lý Văn Sua.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong các ngày 13, 14 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 414/2017/TLST-DS, ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 923/2017/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T; cư trú tại nhà không số, kinh C, khóm D, phường E, thành phố T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Công V; cư trú tại nhà không số, đường M, khóm N, phường L, thành phố T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Anh Nguyễn Công V1; cư trú tại số 234/26, đường T, khóm C, phường E, thành phố T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị T trình bày:

Vào lúc 21 giờ ngày 12/9/2017, anh Nguyễn Công V cùng anh Nguyễn Công V1 đến nhà chị tại kinh C, khóm D, phường E, thành phố T, tỉnh Cà Mau để hỏi chuyện liên quan đến tiền công anh V coi thợ xây nhà cho chị và yêu cầu chị cho xem giấy phạt do xây nhà không xin phép, chị vừa mở cửa vừa trả lời thì anh V đi vào nhà bất ngờ dùng nón bảo hiểm từ phía sau đánh vào đầu của chị 01 cái làm cho chị bị choáng té nằm ngửa ra sàn nhà. Sau đó, anh V tiếp tục dùng chân đạp vào ngực của chị 02 cái. Lúc này, chị truy hô thì hàng

xóm chạy đến nên anh V không đánh chị nữa, việc anh V đánh chị bị thương ở đầu nhưng chị không có đi giám định thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, chị có đến trình báo tại Công an phường E, thành phố T và Công an phường có đến hiện trường lập biên bản sự việc. Quá trình giải quyết, Công an phường có mời hai bên đến hòa giải, thỏa thuận nhưng không thành. Riêng anh V1, trong lúc chị bị anh V đánh, anh V1 không có tham gia đánh mà chỉ can ngăn anh V nhưng anh V1 có hành vi làm ngã xe, dùng tay giật làm hàng rào nhà chị bị bung ra, bể vách tường nhưng chị xác định thiệt hại về tài sản không lớn nên không đặt ra yêu cầu anh V1 bồi thường thiệt hại về tài sản và thiệt hại về sức khỏe. Do bị đánh nên ngày 13/9/2017, chị có đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau để khám, chụp citi đầu và đến Bệnh viện Quân – Dân Y tỉnh Cà Mau, Bệnh viện Hoàn Mỹ Minh Hải khám, chụp X Quang, chụp citi nhưng không có nhập viện đến ngày 05/10/2017, chị có triệu chứng bị choáng và ói nên đến Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Minh Hải khám, nhập viện điều trị đến ngày 09/10/2017 thì xuất viện. Tuy nhiên, sau khi xuất viện ra về đến ngày hẹn tái khám chị không đến Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Minh Hải tái khám mà đi đến Bệnh viện Chợ Rẫy tiếp tục khám và chụp citi sọ não. Nay chị yêu cầu anh V bồi thường cho chị các khoản gồm: Chi phí điều trị theo toa vé tại các Bệnh viện Cà Mau, Hoàn Mỹ, Chợ Rẫy và Bệnh viện Quân – Dân Y tỉnh Cà Mau với số tiền là 11.759.660đ; Tiền xe, ăn uống, mất thu nhập của người bệnh, người nuôi bệnh là 8.380.000đ. Trong đó, tiền xe 08 chuyến (đi, về) X 190.000đ/chuyến là 1.520.000đ, tiền xe honda khách 10 lượt (đi, về) X 20.000đ/lượt là 200.000đ, tiền xe taxi 06 chuyến (đi, về) X 60.000đ/chuyến là 360.000đ, tiền ăn của người bệnh và người nuôi bệnh 07 ngày là 3.200.000đ, tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh trong 07 ngày X 150.000đ/2 người là 2.100.000đ, tiền thuê người nuôi bệnh trong 05 ngày nằm viện là 1.000.000đ. Ngoài các khoản trên, chị yêu cầu anh V bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với số tiền là 5.000.000đ. Tổng các khoản chị yêu cầu anh V bồi thường cho chị là 25.139.660đ (hai mươi lăm triệu một trăm ba mươi chín nghìn sáu trăm sáu mươi chục đồng). Bên cạnh đó, tuy anh V1 không đánh chị nhưng anh V1 cùng anh V có những lời lẽ đe dọa đến tính mạng của chị nên chị yêu cầu anh V, anh V1 chấm dứt hành vi đe dọa tính mạng của chị.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, anh Nguyễn Công V trình bày:

Xuất phát từ việc Nguyễn Thị T (em ruột của anh V, chị của anh V1) dùng số tiền mà mẹ anh trước khi chết để lại để chơi bài bạc và việc T cho rằng anh là anh ruột xây nhà cho em gái mà lấy tiền công 3.000.000đ nên vào khoảng 21 giờ ngày 12/9/2017, anh cùng với em ruột là Nguyễn Công V1 đến nhà T để hỏi chuyện. Khi vào bên trong nhà, hai bên có lớn tiếng cự cãi với nhau, do nóng giận anh có dùng tay đánh vào mặt T từ 02 đến 03 cái thì V1 vào can ngăn chứ anh không dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu T, cũng không dùng chân đạp vào người T, không có dùng lời lẽ đe dọa T. Lúc sự việc xảy ra, V1 chỉ can ngăn chứ không có tham gia đánh T. Sau khi sự việc xảy ra, Công an phường E có lập biên bản sự việc và mời hai bên đến hòa giải, thỏa thuận nhưng không thành. Nay T yêu cầu anh bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần với tổng số tiền 25.139.660đ (hai mươi lăm triệu một trăm ba mươi chín

nghìn sáu trăm sáu chục đồng) và yêu cầu anh chấm dứt hành vi đe dọa tính mạng của T, anh không đồng ý vì anh không gây thương tích, không đe dọa đến tính mạng của T.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, anh Nguyễn Công V1 trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của anh V và xác định lời trình bày của chị T không đúng bởi anh V chỉ dùng tay đánh vào mặt của chị T 02 đến 03 cái chứ không dùng nón bảo hiểm đánh hay dùng chân đạp chị T. Hơn nữa, sự việc cự cãi xảy ra trong nhà chị T, không có ai chứng kiến. Khi anh V đánh chị T, anh là người trực tiếp can ngăn chứ không có tham gia đánh chị T. Trong lúc can ngăn, anh có làm ngã xe của chị T đang đậu trong nhà và có dùng tay kéo mạnh cửa nhà chị T nhưng không có hư hại gì, anh cũng không dùng lời lẽ hoặc hành vi nào khác đe dọa đến tính mạng của chị T nên anh không đồng ý với yêu cầu của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, cụ thể là bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

[2] Xét nội dung tranh chấp thấy rằng sự việc anh V đánh chị T vào lúc 21 giờ ngày 12/9/2017 tại kinh C, khóm D, phường E, thành phố T, tỉnh Cà Mau là có thật, được các đương sự thừa nhận nên không phải chứng minh. Tuy nhiên, các đương sự không thống nhất với nhau tình tiết đánh bằng tay hay dùng nón bảo hiểm để đánh và vị trí đánh ở đâu trên cơ thể chị T bởi anh V trình bày dùng tay đánh vào mặt chị T 02 đến 03 cái nhưng không gây thương tích còn chị T cho rằng anh V dùng nón bảo hiểm đánh từ phía sau đánh vào đầu chị 01 cái, dùng chân đạp vào ngực của chị 02 cái làm chị bị thương phải đi bệnh viện điều trị nên yêu cầu anh V bồi thường thiệt hại, riêng anh V không đồng ý bồi thường.

Với các chứng cứ có tại hồ sơ cùng ý kiến tranh luận của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy ngoài lời khai, chị T không cung cấp được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào khác nhằm chứng minh có việc anh V dùng hung khí là nón bảo hiểm để đánh bởi lẽ căn cứ theo lời trình bày của chị T, nếu có việc anh V dùng nón bảo hiểm là vật cứng đánh từ phía sau đánh tới vào vùng đầu của chị thì có hai khả năng xảy ra: một là, vị trí bị đánh trên đỉnh đầu hoặc ở hai bên thái dương; hai là vị trí bị đánh phía sau đỉnh đầu (ở vùng gáy) nhưng bản thân chị T là người bị đánh lại không xác định được bị đánh trúng ở vị trí nào trên vùng đầu, thương tích ra sao chị cũng không biết. Trong khi vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể, nếu anh V dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào vùng thái dương hoặc khu vực trên đỉnh đầu hay đánh trúng vào phía sau vùng đỉnh đầu thì ít nhất phải có thương tích như rách da đầu hoặc có vết bầm, vết trầy xước, xây xát để lại trên đầu thậm chí nếu lực đánh mạnh có thể dẫn đến việc bất tỉnh, hôn mê gây nguy hiểm đến tính mạng. Tuy nhiên, ngày xảy ra vụ việc là ngày 12/9/2017 nhưng đến ngày 05/10/2017 khoảng gần một tháng chị T mới nằm viện điều trị vết thương ở vùng đầu là đều không hợp lý. Hơn nữa, tại kết quả chiếu chụp Citi sọ não tại các Bệnh viện (bút lục số 10, 13) thể hiện chị T không

bị tổn thương xương, không thấy bất thường đậm độ nhu mô não nhưng kết quả siêu âm tim mạch tổng quát (Bút lục 38-39), kết luận “*chị T bị hở van ba lá <1/4, chức năng tâm thu thất trái bảo tồn EF: 62%*” và tại phiên tòa, chị T thừa nhận bản thân có tiền sử về bệnh thoái hoá cột sống đều đó cho thấy chị T không bị thương tích ở vùng đầu, riêng vùng ngực cũng không có chứng cứ nào thể hiện có thương tích hay phát hiện bệnh lý gì liên quan đến vùng ngực nên việc chị nằm viện điều trị có thể do liên quan đến bệnh lý khác chứ không phải do bị đánh gây ra. Bên cạnh đó, chị T cho rằng sự việc anh V dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu, đập vào ngực chị có mặt V1 cùng anh Nguyễn Văn Hà là người ở xóm chứng kiến nhưng quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh V1 khẳng định chỉ thấy anh V dùng tay đánh còn tại biên bản ghi lời khai ngày 30/9/2017 của Công an phường E (bút lục số 86), anh Hà khai nhận “*không thấy anh V có đánh chị T hay không cũng không biết đánh bằng hung khí gì, chỉ nghe chị T nói lại là anh V dùng nón bảo hiểm đánh chị*”. Lời khai trên của anh Hà phù hợp với lời khai của các đương sự, phù hợp với diễn biến sự việc xảy ra nên việc chị T yêu cầu Tòa án gặp anh Hà để xác minh sự việc là không cần thiết. Do đó, lời trình bày của chị T chưa đủ cơ sở để xác định việc chị nằm viện điều trị là do anh V dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu gây ra nên lời trình bày của anh V và anh V1 về việc anh V dùng tay đánh vào vùng mặt của chị T được chấp nhận.

Mặc khác, giữa các đương sự có mối quan hệ anh em ruột với nhau, việc anh em thương yêu, đùm bọc, khuyên bảo và giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống là điều đáng quý, được pháp luật khuyến khích nhưng các đương sự không biết quý trọng tình cảm gia đình, không biết nhường nhịn nhau nên xảy ra mâu thuẫn làm anh em bất hòa, mất đoàn kết và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Trong vụ việc này, anh V dùng hành động đánh để khuyên răn, dạy bảo chị T là không đúng, trái quy định của pháp luật - đây là lỗi của anh V và chính lỗi trên, anh V đã bị Ủy ban nhân dân phường E, thành phố T ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 05/10/2017. Tuy chưa đủ cơ sở để xác định việc chị T nằm viện điều trị là do anh V dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu gây ra nhưng nếu không vì lý do bị anh V dùng tay đánh vào vùng mặt thì chị T cũng không thể tự mình đi đến bệnh viện để làm các xét nghiệm lâm sàng nhằm xác định tình trạng bệnh. Vì vậy, cần chấp nhận một phần yêu cầu của chị T về việc bồi thường các khoản trong lần khám bệnh đầu tiên vào ngày 13/9/2017 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau là hợp lý, các khoản bồi thường gồm: chi phí điều trị theo vé là 804.500đ; tiền xe hơn da khách 02 lượt đi về X 30.000đ/lượt là 60.000đ; tiền mất thu nhập 01 ngày là 150.000đ. Tổng các khoản chị Tót được chấp nhận là 1.014.500đ (một triệu không trăm mười bốn nghìn năm trăm đồng), các khoản chị Tót không được chấp nhận là 24.125.160đ (hai mươi bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi đồng).

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, tại đơn khởi kiện chị T yêu cầu anh V cùng anh V1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị nhưng quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, các đương sự xác định chỉ có anh V đánh chị T còn anh V1

không tham gia đánh, chỉ can ngăn và chị T không yêu cầu anh V1 cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên cần buộc anh V là người có trách nhiệm bồi thường khoản tiền mà chị T được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng thiệt hại về tài sản, theo chị T trình bày thiệt hại xảy ra không lớn nên chị T không yêu cầu anh V1 bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét, giải quyết.

Đối với yêu cầu anh V, anh V1 chấm dứt hành vi đe dọa tính mạng của chị T không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 và khoản 3 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu trên của chị T, chị T không phải nộp án phí đối với việc đình chỉ này.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm, anh V phải nộp. Chị T không phải nộp án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận vì chị T được miễn nộp án phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 và khoản 3 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của chị Nguyễn Thị T.

Buộc anh Nguyễn Công V bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị T các khoản với số tiền là 1.014.500đ (một triệu không trăm mười bốn nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu thi hành án, anh Nguyễn Công V không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu của chị Nguyễn Thị T kiện đòi anh Nguyễn Công V bồi thường thiệt hại với số tiền chênh lệch là 24.125.160đ (hai mươi bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi đồng).

3. Đình chỉ giải quyết đối với việc chị Nguyễn Thị T yêu cầu anh Nguyễn Công V, anh Nguyễn Công V1 chấm dứt hành vi đe dọa tính mạng.

4. Án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch.

- Anh Nguyễn Công V phải nộp số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng - chưa nộp).

- Chị Nguyễn Thị T không phải nộp, đã được miễn nộp theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Lâm Hoài Ân